

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-ST.

Ngày: 01-10-2019.

Về việc: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thùy và ông Nguyễn Như Tạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 200/2019/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2019 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị L, sinh năm 1977 – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

2. *Bị đơn:* Anh Lâm Quang S, sinh năm 1972 – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 8 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phan Thị L trình bày:

Chị và anh Lâm Quang S tự nguyện sống chung từ năm 1992, không đăng ký kết hôn. Đến năm 2018 cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Chị và anh S đã ly thân từ tháng 8 năm 2018. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh S.

Về con chung: Quá trình chung sống chị và anh S có bốn con chung là Lâm Thị Kim T, sinh ngày 22-10-1999; Lâm Thị Kim N, sinh ngày 17-3-1994; Lâm Thị Kim

H, sinh ngày 07-5-1997 và Lâm Quang T, sinh ngày 12-2-2000. Các con đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết về vấn đề chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lâm Quang S trình bày: Thừa nhận trình bày của chị L về quan hệ hôn nhân, con chung là đúng. Anh và chị L đã ly thân từ tháng 8 năm 2018; các con chung đã thành niên. Nay chị L có đơn xin ly hôn anh đồng ý.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Phan Thị L. Tuyên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị L và anh S. Các con chung đã thành niên nên không đề cập giải quyết. Không giải quyết về tài sản chung và nợ chung do không có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. *Về hôn nhân:* Chị Phan Thị L và anh Lâm Quang S tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1992, không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thời gian đầu hành phúc nhưng đến năm 2018 giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng và đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2018 đến nay. Hai bên đều xác định không còn tình cảm với nhau và có nguyện vọng được ly hôn. Căn cứ khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Phan Thị L và anh Lâm Quang S.

[2]. *Về con chung:* Chị L và anh S có 04 con chung là Lâm Thị Kim T, sinh ngày 22-10-1999; Lâm Thị Kim N, sinh ngày 17-3-1994; Lâm Thị Kim H, sinh ngày 07-5-1997 và Lâm Quang T, sinh ngày 12-2-2000. Các con chung của anh S, chị L đã thành niên nên không đề cập giải quyết vấn đề người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị L, anh S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị Phan Thị L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Phan Thị L đối với anh Lâm Quang S.

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa chị Phan Thị L và anh Lâm Quang S.

2. Về án phí: Chị Phan Thị L phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001475 ngày 26 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thị Thu Hà